

**TÒA AN NHÂN DÂN
HUYỆN: CẨM THỦY
TỈNH: THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày: 27/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY- TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đình Tài; Bà Nguyễn Thị Tiếp

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Minh Chũ - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS, ngày 22 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/10/1972; Trú quán: **Tổ dân phố T, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: **Nguyễn Hữu P**; con bà: **Trần Thị H**; Vợ: **Phạm Thị N** – Sinh năm 1973 và 01 con sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo **Nguyễn Văn D** tại ngoại tại địa phương theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 06/HSST- LCCT ngày 22/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy. Có mặt

Những người làm chứng: Anh **Nguyễn Xuân D1**; Anh **Hà Thanh S**. Có mặt tại phiên tòa.

Anh **Đỗ Đức M**; Chị **Nguyễn Thị Ngọc A**; Chị **Nguyễn Thị P1**; A **Nguyễn Huy H1**; Anh **Phạm Thanh M1**; Anh **Phạm Văn M2**. vắng mặt (đã được triệu tập hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 03/01/2023, Nguyễn Văn D đến Bệnh viện đa khoa huyện C để khám sức khỏe. Khi đến phòng khám A1, Nguyễn Văn D đặt giấy khám sức khỏe lên bàn làm việc cho bác sĩ Nguyễn Xuân C rồi đút hai tay vào túi quần đứng đợi, bác sĩ C nhắc D bỏ tay ra khỏi túi quần để làm việc, D bực tức nói: “Mày chính tao à”. Sau đó, D chửi bới và chỉ trỏ tay định đánh bác sĩ C. Bác sĩ C đứng dậy và nói: “Bác làm sao thế, cháu đang rất lịch sự với bác mà bác làm sao vậy”. D tiếp tục chửi bới to tiếng xúc phạm bác sĩ C và còn xúc phạm đồng chí N1 (là giám đốc cũ của Bệnh viện), chỉ mặt và vung tay tát về phía bác sĩ C nhưng bác sĩ C đỡ được. Một lúc sau thì có anh Nguyễn Xuân D1 và anh Hà Thanh S là bảo vệ của Bệnh viện đa khoa huyện C đến để can thiệp và yêu cầu D giữ trật tự, không chửi bới gây mất trật tự. Tuy nhiên, D tiếp tục chửi bới thô tục và xúc phạm các anh bảo vệ. Hai bên giằng co qua lại, D dùng tay đập vào mặt bàn, dùng chân đá vào bàn làm việc và lao lại tát bác sĩ C một cái trúng vào gò má trái. Các anh bảo vệ tiếp tục yêu cầu D ra khỏi khu vực phòng khám và chấm dứt hành vi gây rối nhưng D không chấp hành và tiếp tục có hành vi chửi bới, gây mất trật tự phòng khám, đồng thời tiếp tục dùng tay không đập vào mặt bàn và liên tục chửi bới bác sĩ C nhưng bị các anh bảo vệ đẩy ra ngoài hành lang. D vẫn tiếp tục chửi bới và gây mất trật tự khu vực hành lang phía trước phòng khám A1 khoảng 05 phút rồi bỏ đi.

Ngày 06/01/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện C ra Quyết định trưng cầu giám định số: 02/QĐ-CSĐT trưng cầu Trung tâm P2 trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Bác sĩ Lê Quốc C1. Tại Bản kết luận giám định số: 51/2023/TgT ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm P2, kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Quốc C1 là 0% (Không phần trăm).

***Về vật chứng và xử lý vật chứng:**

Quá trình điều tra, xác minh Cơ quan điều tra đã tạm giữ, niêm phong 01 (một) đĩa DVD lưu trữ video ghi lại diễn biến vụ án do chị Nguyễn Thị P1 – (người làm chứng) cung cấp, đã được niêm phong chuyển kèm hồ sơ vụ án đến tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy để giải quyết theo quy định.

Đối với hành vi dùng tay đánh một cái vào mặt bác sĩ **Lê Quốc C1** của **Nguyễn Văn D** do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan CSĐT chuyên **Công an huyện C** ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị can **Nguyễn Văn D** về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ - CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ với mức phạt là 5.750.000đ (*Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Về dân sự: **Bệnh viện đa khoa huyện C** và bác Sĩ **Lê Quốc C1** không có yêu cầu đề nghị gì về phần dân sự

Bản cáo trạng số 19 CT-VKSCT ngày 19/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo **Nguyễn Văn D** về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy giữ nguyên quyết định truy tố **Nguyễn Văn D** và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 - BLHS. Xử phạt **Nguyễn Văn D** từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Giao bị cáo cho **UBND thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị **cáo Nguyễn Văn D2** khai đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện **bệnh viện đa khoa huyện C**; Ông **Nguyễn Đình H2** – Giám đốc bệnh viện có văn bản trình bày: Ngày 03/01/2023, tại **phòng khám A1 bệnh viện đa khoa huyện C**, **Nguyễn Văn D** chửi bới, đánh bác sĩ **Lê Quốc C1** đã ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của bệnh viện, **phòng khám A1** phải tạm dừng hoạt động 01 tiếng đồng hồ để ổn định tư tưởng cho đội ngũ cán bộ y tế của bệnh viện vì mọi người đều cảm thấy hoang mang, lo sợ khi luôn nghĩ rằng bất kỳ khi nào cũng có người dọa nạt, hành hung, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe. Sau khi sự việc xảy ra **Nguyễn Văn D** và gia đình đã đến **Bệnh viện đa khoa huyện C** công khai xin lỗi đội ngũ cán bộ y tế bệnh viện.

Lời khai của người làm chứng cũng phù hợp với các tình tiết nêu trong bản cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện C**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân **huyện C**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc

khieu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Văn D** khai nhận phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 ngày 03/01/2023, **Nguyễn Văn D** đến khám bệnh tại **phòng khám A1, Bệnh viện đa khoa huyện C** tại **tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa**, do bị bác sĩ **Lê Quốc C1** phụ trách phòng khám nhắc nhở về tác phong trong thời gian chờ khám bệnh, **D** đã có hành vi chửi bới, xúc phạm và dùng tay tát bác sĩ **C1**, khi được bảo vệ bệnh viện đến can ngăn nhắc nhở **D** không dừng lại mà tiếp tục dùng lời lẽ thô tục chửi bới, xúc phạm đến nhiều cá nhân khác làm cản trở hoạt động bình thường của bệnh viện, **phòng khám A1** phải tạm dừng việc khám, chữa bệnh cho bệnh nhân trong khoảng 01 giờ đồng hồ. Hành vi của **Nguyễn Văn D** đã phạm vào tội “*Gây rối trật tự công cộng*” được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cản trở hoạt động bình thường của bệnh viện, ảnh hưởng đến người dân và bệnh nhân đến khám, chữa bệnh. Bác sĩ **C1** phải nghỉ việc để ổn định tâm lý, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho đội ngũ cán bộ y tế của bệnh viện, dư luận bất bình trong nhân dân,

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa từng bị xét xử và xử phạt vi phạm hành chính.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có bố, mẹ đẻ là người có công được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa từng bị xử lý vi phạm hành chính và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng ổn định vì vậy lên mức hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn D** phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65- BLHS ; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333 - BLTTHS; điểm

a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn D** 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Văn D** cho **UBND thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ **02** lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Văn D** phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Cẩm Thủy;
- Công an huyện Cẩm Thủy;
- THA dân sự huyện Cẩm Thủy;
- Các cơ quan hữu quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Thọ Triệu Thị T

Nguyễn Trọng S1